SAO Y
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam
Thời gian ký: 03/07/2024 17:16:03 +07:00

| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC<br>VIỆT NAM | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 28 /2024/TT-NHNN | *Hà Nội, ngày 28 tháng 6 năm 2024* |

# THÔNG TƯ

## Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng ngày 18 tháng 01 năm 2024;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng;*

*Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.*

## Chương I
## QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định:

1. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, bao gồm:

a) Tên, địa điểm đặt trụ sở chính;

b) Mức vốn điều lệ;

c) Nội dung, thời hạn hoạt động;

d) Tạm ngừng giao dịch từ 05 ngày làm việc trở lên, trừ trường hợp tạm ngừng giao dịch do sự kiện bất khả kháng;

đ) Địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân.

2. Hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc) (sau đây gọi là danh sách nhân sự dự kiến) của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, trừ trường hợp nhân sự do Cơ quan đại diện phần vốn Nhà nước cử hoặc giới thiệu.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã, bao gồm: ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

**Điều 3. Thẩm quyền chấp thuận thay đổi**

1. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến của ngân hàng hợp tác xã quy định tại Điều 1 Thông tư này, trừ quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều này.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng chấp thuận những thay đổi của ngân hàng hợp tác xã sau đây:

a) Thay đổi tên và sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi tên;

b) Sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung thay đổi địa chỉ nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính;

c) Tạm ngừng giao dịch từ 05 ngày làm việc trở lên, trừ trường hợp tạm ngừng giao dịch do sự kiện bất khả kháng.

3. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước chi nhánh) nơi quỹ tín dụng nhân dân đặt trụ sở chính chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến của quỹ tín dụng nhân dân.

**Điều 4. Nguyên tắc lập, gửi và trả kết quả hồ sơ**

1. Văn bản đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã do người đại diện hợp pháp của tổ chức tín dụng là hợp tác xã ký. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền ký, hồ sơ phải có văn bản ủy quyền được lập phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Hồ sơ được lập thành 01 bộ bằng tiếng Việt.

Đối với thành phần hồ sơ là bản sao, tổ chức tín dụng là hợp tác xã nộp bản sao được cấp từ sổ gốc hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm xuất trình

bản chính để đối chiếu. Trong trường hợp người nộp hồ sơ nộp bản sao kèm xuất trình bản chính để đối chiếu, người đối chiếu phải ký xác nhận vào bản sao và chịu trách nhiệm về tính chính xác của bản sao so với bản chính.

3. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến theo một trong ba cách thức sau:

a) Nộp trực tuyến qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc Cổng dịch vụ công Ngân hàng Nhà nước;

b) Nộp trực tiếp tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước;

c) Gửi qua dịch vụ bưu chính.

4. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của các thông tin nêu tại hồ sơ đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến.

5. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến, thông báo quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều 17 Thông tư này đến Ngân hàng Nhà nước như sau:

a) Ngân hàng hợp tác xã gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng);

b) Quỹ tín dụng nhân dân gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở chính.

6. Văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ, văn bản trả lời, văn bản chấp thuận, Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép của Ngân hàng Nhà nước được thực hiện dưới hình thức bản giấy hoặc văn bản điện tử.

## Chương II
## QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### Điều 5. Thay đổi tên

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi tên theo mẫu tại Phụ lục số 01 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi tên.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với tên của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Điều 6. Thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính theo mẫu tại Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính;

c) Văn bản, tài liệu chứng minh tổ chức tín dụng là hợp tác xã có quyền sử dụng hoặc sở hữu hợp pháp trụ sở tại địa điểm mới.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa điểm đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép, tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải hoạt động tại địa điểm mới. Quá thời hạn này, tổ chức tín dụng là hợp tác xã không hoạt động tại địa điểm mới, Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép hết hiệu lực.

4. Trong thời hạn 15 ngày trước ngày hoạt động tại địa điểm mới, tổ chức tín dụng là hợp tác xã có văn bản báo cáo ngày dự kiến bắt đầu hoạt động tại địa điểm mới gửi Ngân hàng Nhà nước. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã không được hoạt động tại địa điểm mới nếu trụ sở chính không đáp ứng yêu cầu về địa điểm dự

kiến thay đổi theo như cam kết trong văn bản đề nghị thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

5. Trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính, tổ chức tín dụng là hợp tác xã gửi Ngân hàng Nhà nước văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính theo mẫu tại Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư này.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa chỉ đặt trụ sở chính của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

**Điều 7. Thay đổi mức vốn điều lệ**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ theo mẫu tại Phụ lục số 04 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua phương án thay đổi mức vốn điều lệ, trừ trường hợp thay đổi vốn điều lệ do thay đổi vốn góp của thành viên;

c) Nghị quyết của Hội đồng quản trị về việc thay đổi vốn điều lệ do thay đổi vốn góp của thành viên;

d) Danh sách thành viên thay đổi vốn góp theo mẫu tại Phụ lục số 05 ban hành kèm theo Thông tư này;

đ) Phương án giảm mức vốn điều lệ phải phù hợp với các quy định của pháp luật về vốn pháp định và có các phương án đảm bảo quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Trong thời hạn 40 ngày kể từ ngày kết thúc Đại hội thành viên hoặc trong trường hợp hoàn trả vốn góp cho thành viên dẫn đến mức vốn điều lệ thấp hơn mức vốn điều lệ ghi trong Giấy phép, tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:

(i) Đối với trường hợp tăng mức vốn điều lệ hoặc trong trường hợp hoàn trả vốn góp cho thành viên là quỹ tín dụng nhân dân giải thể, phá sản dẫn đến mức vốn điều lệ của ngân hàng hợp tác xã thấp hơn mức vốn điều lệ ghi trong Giấy

phép: Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với việc thay đổi mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

(ii) Đối với trường hợp giảm mức vốn điều lệ, trừ trường hợp quy định tại điểm b(i) khoản này: Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận giảm mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã chỉ được thực hiện phương án giảm vốn điều lệ sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận;

(iii) Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

3. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày có văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải thực hiện giảm vốn điều lệ và gửi Ngân hàng Nhà nước thông báo đã hoàn tất việc giảm vốn điều lệ. Quá thời hạn này, tổ chức tín dụng là hợp tác xã không thực hiện giảm vốn điều lệ, văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước hết hiệu lực.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản thông báo hoàn tất việc giảm vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với mức vốn điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

**Điều 8. Thay đổi nội dung hoạt động**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi nội dung hoạt động theo mẫu tại Phụ lục số 06 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên thông qua việc thay đổi nội dung hoạt động;

c) Phương án triển khai nội dung hoạt động, tối thiểu bao gồm các nội dung: mô tả nội dung, quy trình thực hiện, phân tích hiệu quả và biện pháp phòng ngừa, kiểm soát rủi ro, kế hoạch triển khai thực hiện; phương án xử lý, đảm bảo quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã (trường hợp đề nghị chấp thuận thu hẹp nội dung hoạt động);

d) Quy định nội bộ về quy trình triển khai nghiệp vụ đảm bảo quản lý và kiểm soát rủi ro phát sinh;

đ) Tài liệu chứng minh việc đáp ứng điều kiện liên quan đến nội dung hoạt động đề nghị theo quy định của pháp luật (nếu có).

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với nội dung hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Điều 9. Thay đổi thời hạn hoạt động**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận thay đổi thời hạn hoạt động theo mẫu tại Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Báo cáo tổng quan tình hình tổ chức và hoạt động, trong đó nêu rõ:

(i) Tổ chức và hoạt động của bộ máy quản trị, điều hành, kiểm toán nội bộ và hệ thống kiểm soát nội bộ; đánh giá kết quả hoạt động trong 05 năm gần nhất, bao gồm các chỉ tiêu hoạt động chính liên quan đến cơ cấu nguồn vốn, sử dụng vốn và kết quả kinh doanh;

(ii) Mục tiêu, kế hoạch kinh doanh cho 03 năm tiếp theo;

c) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc thay đổi thời hạn hoạt động;

d) Trường hợp thay đổi rút ngắn thời hạn hoạt động, tổ chức tín dụng là hợp tác xã nộp hồ sơ quy định tại điểm a, b, c khoản này và tài liệu chứng minh sự cần thiết, phương án xử lý các vấn đề phát sinh về tổ chức và hoạt động, các biện pháp bảo đảm an toàn khi rút ngắn thời hạn hoạt động.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp có nhu cầu gia hạn thời hạn hoạt động, tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải gửi hồ sơ tối thiểu 06 tháng trước ngày hết thời hạn hoạt động. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với thời hạn hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Điều 10. Tạm ngừng giao dịch từ 05 ngày làm việc trở lên, trừ trường hợp tạm ngừng giao dịch do sự kiện bất khả kháng**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản của tổ chức tín dụng là hợp tác xã đề nghị chấp thuận tạm ngừng giao dịch theo mẫu tại Phụ lục số 08 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Đại hội thành viên về việc tạm ngừng giao dịch;

c) Phương án xử lý các rủi ro phát sinh do việc tạm ngừng giao dịch, trong đó bao gồm các giải pháp dự kiến thực hiện để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của việc tạm ngừng giao dịch đến quyền và lợi ích của khách hàng.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tối thiểu 60 ngày trước ngày dự kiến tạm ngừng giao dịch, tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận đề nghị tạm ngừng giao dịch của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

3. Sau khi nhận được văn bản chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước về việc tạm ngừng giao dịch, chậm nhất là 07 ngày làm việc trước ngày tạm ngừng giao dịch, tổ chức tín dụng là hợp tác xã có trách nhiệm niêm yết thông báo về thời gian và lý do tạm ngừng giao dịch tại trụ sở chính, các địa điểm giao dịch và thông báo cho Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi đặt trụ sở chính (đối với quỹ tín dụng nhân dân).

**Điều 11. Thay đổi địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị thay đổi địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân theo mẫu tại Phụ lục số 09 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc chia, tách, thay đổi tên địa giới hành chính đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân;

c) Nghị quyết của Đại hội thành viên đối với trường hợp tự nguyện thu hẹp địa bàn hoạt động;

d) Phương án xử lý tài sản, quyền, nghĩa vụ và các lợi ích liên quan đến việc thu hẹp địa bàn hoạt động.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Đối với trường hợp thay đổi địa bàn hoạt động do chia, tách, thay đổi tên địa giới hành chính đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân, trừ quy định tại điểm b khoản này, trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày văn bản của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc chia, tách, thay đổi tên địa giới hành chính đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân có hiệu lực thi hành, quỹ tín dụng nhân dân có văn bản gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi quỹ tín dụng nhân dân đặt trụ sở chính thông báo về việc chia, tách, thay đổi tên địa giới hành chính và đề nghị sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được văn bản của quỹ tín dụng nhân dân, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân;

b) Đối với trường hợp thu hẹp địa bàn hoạt động:

(i) Quỹ tín dụng nhân dân lập hồ sơ theo quy định khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước chi nhánh. Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản yêu cầu quỹ tín dụng nhân dân bổ sung hồ sơ;

(ii) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản chấp thuận thu hẹp địa bàn hoạt động. Trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản chấp thuận thu hẹp địa bàn hoạt động, quỹ tín dụng nhân dân không được kết nạp thành viên mới và cho vay mới tại địa bàn thu hẹp;

(iii) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được văn bản báo cáo của quỹ tín dụng nhân dân về việc đã giải quyết xong tài sản, quyền, nghĩa vụ và các lợi ích liên quan đến việc thu hẹp địa bàn hoạt động, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân.

**Điều 12. Về đánh giá có đạo đức nghề nghiệp đối với nhân sự dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã**

1. Những người thuộc một trong các trường hợp sau đây được đánh giá là không đảm bảo có đạo đức nghề nghiệp:

a) Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận kiểm tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong

lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng;

b) Người có tên tại kết luận thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng mà quyết định xử phạt vi phạm hành chính đó chưa được chấp hành xong;

c) Người bị xử phạt vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày ký quyết định xử phạt cảnh cáo hoặc 01 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính khác hoặc 01 năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

d) Người phải chịu trách nhiệm cá nhân đối với các vi phạm về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn, phân loại tài sản có, cam kết ngoại bảng, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro theo quy định của pháp luật nêu tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán mà kiến nghị liên quan đến các vi phạm đó chưa được khắc phục, chỉnh sửa.

2. Nhân sự dự kiến không thuộc một trong các trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này phải đáp ứng các quy định như sau:

a) Nhân sự dự kiến đã, đang công tác tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài phải đáp ứng các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do chính tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đó ban hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài;

b) Nhân sự dự kiến phải đáp ứng các quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do tổ chức tín dụng là hợp tác xã ban hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài.

**Điều 13. Chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến**

1. Hồ sơ đề nghị gồm:

a) Văn bản đề nghị chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến theo mẫu tại Phụ lục số 10 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Nghị quyết của Hội đồng quản trị thông qua danh sách nhân sự dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã, trong đó cam kết nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

c) Sơ yếu lý lịch cá nhân của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu tại Phụ lục số 11 ban hành kèm theo Thông tư này;

d) Phiếu lý lịch tư pháp của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm, trong đó phải đầy đủ thông tin về án tích nếu có (bao gồm án tích đã được xóa và án tích chưa được xóa); phiếu lý lịch tư pháp phải được cơ quan có thẩm quyền cấp trước thời điểm tổ chức tín dụng là hợp tác xã nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự tối đa 06 tháng.

Nhân sự dự kiến có thể xuất trình Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử đã được cấp trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID hoặc nộp Phiếu lý lịch tư pháp bản điện tử;

đ) Bản kê khai người có liên quan của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm theo mẫu tại Phụ lục số 12 ban hành kèm theo Thông tư này;

e) Các văn bằng, chứng chỉ của nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm chứng minh về việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của Ngân hàng Nhà nước. Trường hợp văn bằng, chứng chỉ do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam công nhận theo quy định của pháp luật có liên quan;

g) Văn bản đánh giá của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã, đang công tác theo mẫu tại Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Trình tự thực hiện thủ tục chấp thuận:

a) Tối thiểu 40 ngày trước ngày dự kiến họp Đại hội thành viên hoặc ngày Hội đồng quản trị dự kiến bổ nhiệm (bao gồm cả trường hợp thuê) Tổng Giám đốc (Giám đốc), tổ chức tín dụng là hợp tác xã lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 Điều này và gửi Ngân hàng Nhà nước.

Ngân hàng Nhà nước khai thác các thông tin cần thiết trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư khi xem xét, thẩm định thông tin về cư trú. Trong trường hợp không khai thác được các thông tin cần thiết trong cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, Ngân hàng Nhà nước có quyền yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã cung cấp văn bản xác nhận thông tin về cư trú đối với nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm của cơ quan đăng ký cư trú có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan;

b) Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản yêu cầu tổ chức tín dụng là hợp tác xã bổ sung hồ sơ;

c) Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận danh sách dự kiến của tổ chức tín dụng là hợp tác xã; trường hợp từ chối, Ngân hàng Nhà nước trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

**Điều 14. Thông báo thông tin cho Cơ quan đăng ký kinh doanh**

1. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước ra Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép, trừ quy định tại khoản 2 Điều này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã kèm theo Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép.

2. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức tín dụng là hợp tác xã chuyển đến địa điểm mới, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã kèm theo Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép đối với địa điểm đặt trụ sở chính.

3. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày tổ chức tín dụng là hợp tác xã có văn bản thông báo cho Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 17 Thông tư này, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho Cơ quan đăng ký kinh doanh thông tin về việc bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật, để cập nhật vào hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, hợp tác xã.

## Chương III
## TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ LIÊN QUAN

**Điều 15. Trách nhiệm của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng**

1. Thẩm định, trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quyết định chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến của ngân hàng hợp tác xã theo thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư này.

2. Trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam có văn bản lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi ngân hàng hợp tác xã dự kiến đặt trụ sở chính trong trường hợp địa điểm mới nằm ngoài địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi ngân hàng hợp tác xã đang đặt trụ sở chính.

3. Tiếp nhận, thẩm định hồ sơ và xem xét, chấp thuận những thay đổi theo thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư này.

4. Kiểm tra việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện của trụ sở chính khi nhận được báo cáo của ngân hàng hợp tác xã về ngày dự kiến bắt đầu hoạt động tại địa điểm mới theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư này.

5. Lấy ý kiến Vụ Tổ chức cán bộ, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh về danh sách nhân sự dự kiến của ngân hàng hợp tác xã, đảm bảo thời gian quy định tại Điều 13 Thông tư này.

6. Rà soát thông báo của ngân hàng hợp tác xã quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 Thông tư này. Trường hợp phát hiện sai sót, yêu cầu ngân hàng hợp tác xã xử lý kịp thời hoặc đề xuất Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam biện pháp xử lý nếu vượt thẩm quyền.

**Điều 16. Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh**

1. Thẩm định, chấp thuận những thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến của quỹ tín dụng nhân dân.

2. Lấy ý kiến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi quỹ tín dụng nhân dân dự kiến đặt trụ sở chính trong trường hợp địa điểm mới nằm ngoài địa bàn xã nơi quỹ tín dụng nhân dân đang đặt trụ sở chính, đảm bảo thời gian quy định tại Điều 6 Thông tư này.

3. Kiểm tra việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện của trụ sở chính khi nhận được báo cáo của quỹ tín dụng nhân dân về ngày dự kiến bắt đầu hoạt động tại địa điểm mới theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư này.

4. Lấy ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm cư trú, ngân hàng hợp tác xã (nếu thấy cần thiết) về danh sách nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng Ban và các thành viên khác của Ban kiểm soát, Giám đốc quỹ tín dụng nhân dân, đảm bảo thời gian quy định tại Điều 13 Thông tư này.

5. Lấy ý kiến đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khác cung cấp thông tin theo mẫu tại Phụ lục số 14 ban hành kèm theo Thông tư này (nếu thấy cần thiết).

6. Tham gia ý kiến theo mẫu tại Phụ lục số 14 ban hành kèm theo Thông tư này trên cơ sở đề nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh khác trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị.

7. Rà soát thông báo của quỹ tín dụng nhân dân quy định tại điểm c khoản 1 Điều 17 Thông tư này. Trường hợp phát hiện sai sót, yêu cầu quỹ tín dụng nhân dân xử lý kịp thời hoặc thực hiện biện pháp xử lý theo thẩm quyền.

8. Tham gia ý kiến theo đề nghị của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đối với các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao.

**Điều 17. Trách nhiệm của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài**

1. Tổ chức tín dụng là hợp tác xã:

a) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác và đầy đủ của thông tin cung cấp tại hồ sơ;

b) Thực hiện việc ứng cử, đề cử danh sách nhân sự dự kiến như sau:

(i) Hội đồng quản trị tổ chức tín dụng là hợp tác xã có trách nhiệm thông báo cho các thành viên về việc ứng cử, đề cử người giữ các chức danh Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác của Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật và Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã. Nội dung thông báo phải gồm các thông tin sau: Số lượng thành viên dự kiến được bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; tiêu chuẩn, điều kiện phải đáp ứng đối với các chức danh;

(ii) Trên cơ sở danh sách ứng cử hoặc đề cử của các thành viên đối với các chức danh quy định tại điểm b(i) khoản này, Hội đồng quản trị thẩm định tiêu chuẩn, điều kiện; lập và thông qua danh sách nhân sự dự kiến. Trường hợp các thành viên không ứng cử, đề cử đủ số lượng ứng cử viên đối với chức danh Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác của Ban kiểm soát hoặc các ứng cử viên không đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát có quyền đề cử bổ sung người đảm bảo đủ tiêu chuẩn, điều kiện vào chức danh Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và các thành viên khác của Ban Kiểm soát;

(iii) Trường hợp người ứng cử hoặc người được đề cử không đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông báo lý do cho người ứng cử hoặc thành viên đề cử nhân sự;

c) Thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước những thay đổi liên quan đến việc đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện của nhân sự dự kiến được bầu, bổ nhiệm phát sinh trong quá trình Ngân hàng Nhà nước xem xét hồ sơ chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến hoặc trong thời gian kể từ ngày Ngân hàng Nhà nước có văn bản chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến cho đến khi nhân sự được bầu, bổ nhiệm;

d) Thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước kết quả của việc bầu, bổ nhiệm nhân sự và thông tin về việc bầu, bổ nhiệm chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Tổng giám đốc (Giám đốc) đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật theo mẫu tại Phụ lục số 15 ban hành kèm theo Thông tư này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày bầu, bổ nhiệm, thay đổi người đại diện theo pháp luật;

đ) Sau khi Ngân hàng Nhà nước có Quyết định sửa đổi, bổ sung Giấy phép, tổ chức tín dụng là hợp tác xã phải:

(i) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ phù hợp với nội dung thay đổi đã được chấp thuận quy định tại các điểm a, b, c, đ khoản 1 Điều 1 Thông tư này;

(ii) Công bố nội dung thay đổi quy định tại các điểm a, b, c, đ khoản 1 Điều 1 Thông tư này trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 37 Luật Các tổ chức tín dụng.

2. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài nơi nhân sự dự kiến đã, đang công tác chịu trách nhiệm đánh giá về việc có đạo đức nghề nghiệp theo mẫu tại Phụ lục số 13 ban hành kèm theo Thông tư này.

## Chương IV
## ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

### Điều 18. Điều khoản chuyển tiếp

Tổ chức tín dụng là hợp tác xã đã nộp đủ hồ sơ hợp lệ đề nghị chấp thuận thay đổi, danh sách nhân sự dự kiến theo quy định tại Điều 1 Thông tư này trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành và phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm đó được tiếp tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định

về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã (đã được sửa đổi, bổ sung) hoặc sửa đổi, bổ sung hồ sơ để thực hiện theo quy định tại Thông tư này.

**Điều 19. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 7 năm 2024.

2. Thông tư này bãi bỏ các quy định sau đây:

a) Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

b) Điều 3, khoản 2, khoản 3 Điều 6 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân;

c) Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

d) Điều 4 Thông tư số 24/2023/TT-NHNN ngày 29/12/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư liên quan đến việc nộp, xuất trình, cung cấp thông tin, giấy tờ về dân cư khi thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng.

**Điều 20. Tổ chức thực hiện**

Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, tổ chức tín dụng là hợp tác xã chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này./.

***Nơi nhận:***
- Như Điều 20;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Công báo;
- Cổng thông tin điện tử NHNN;
- Lưu: VP, PC, TTGSNH3.

**KT.THỐNG ĐỐC**
**PHÓ THỐNG ĐỐC**

**Đào Minh Tú**

**Phụ lục số 01**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28 / 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI TÊN

Kính gửi: Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... thông qua việc thay đổi tên. Nay đề nghị Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi tên:

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã ghi trong Giấy phép:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã đề nghị chấp thuận thay đổi** (đảm bảo quy định của pháp luật có liên quan về việc đặt tên):

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):

**3. Lý do thay đổi:**

.....

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm ....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 02**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/ 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI ĐỊA ĐIỂM ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày.....tháng.....năm..... thông qua việc thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính.

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính ghi trong Giấp phép:
- Địa chỉ email:

**2. Địa điểm đặt trụ sở chính đề nghị chấp thuận thay đổi:**

Số nhà, tên tòa nhà/xóm, tên đường/phố/thôn, tên xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

**3. Lý do và sự cần thiết thay đổi** (trong đó bao gồm cả kế hoạch lắp đặt trang thiết bị tại trụ sở mới đảm bảo đáp ứng các điều kiện đối với trụ sở theo quy định của pháp luật; Kế hoạch chuyển trụ sở đảm bảo tính liên tục trong hoạt động):

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Cam kết địa điểm thay đổi phải đảm bảo:

- Là nơi làm việc của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc);
- Nằm trên địa bàn hoạt động được quy định trong Giấy phép;
- Đáp ứng các yêu cầu về địa điểm dự kiến thay đổi, đảm bảo an toàn tài sản và phù hợp với yêu cầu hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

c) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*

**Người đại diện hợp pháp**

*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 03**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI ĐỊA CHỈ ĐẶT TRỤ SỞ CHÍNH

*(Đối với trường hợp thay đổi địa chỉ nhưng không phát sinh thay đổi địa điểm đặt trụ sở chính)*

Kính gửi: Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Văn bản số .... ngày....tháng.....năm..... của cấp có thẩm quyền về việc thay đổi địa chỉ, nay đề nghị Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi địa chỉ đặt trụ sở chính:

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính ghi trong Giấp phép:
- Địa chỉ email:

**2. Địa chỉ đặt trụ sở chính đề nghị chấp thuận thay đổi:**

Số nhà, tên tòa nhà/xóm, tên đường/phố/thôn, tên xã/phường/thị trấn, quận/huyện/thị xã, tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị chấp thuận.

b) Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân cam kết chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 04**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

# VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI MỨC VỐN ĐIỀU LỆ

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên/Hội đồng quản trị ngày..... tháng..... năm..... về việc thay đổi mức vốn điều lệ. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi mức vốn điều lệ.

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:
- Mức vốn điều lệ hiện tại ghi trong Giấy phép:

**2. Mức vốn điều lệ đề nghị chấp thuận thay đổi:**

.....

.....

**3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:** (*)

.....

.....

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Trường hợp đề nghị chấp thuận giảm mức vốn điều lệ thì mức vốn điều lệ đề nghị giảm phải phù hợp với các quy định của pháp luật về vốn pháp định và có các phương án đảm bảo quy định về các tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

c) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Ghi chú:**

(*) Tổ chức tín dụng là hợp tác xã báo cáo:

- Nguồn để bổ sung vốn điều lệ:

+ Vốn góp của thành viên: Tổng số tiền (triệu đồng)

+ Vốn hỗ trợ của Nhà nước đối với ngân hàng hợp tác xã: Tổng số tiền (triệu đồng)

+ Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ và các quỹ khác theo quy định của pháp luật: Tổng số tiền (triệu đồng).

+ Nguồn vốn hợp pháp khác: Tổng số tiền (triệu đồng).

- Báo cáo về số lượng thành viên đã kết nạp, cho ra khỏi thành viên; tổng mức vốn góp thành viên đã góp; tổng mức vốn góp đã hoàn trả cho thành viên; mức vốn Điều lệ thay đổi.

- Trường hợp giảm vốn điều lệ, tổ chức tín dụng là hợp tác xã báo cáo rõ lý do giảm, tổng số tiền dự kiến hoàn trả vốn góp, khai trừ thành viên; lý do khác theo quy định của pháp luật.

**Phụ lục số 05**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 18 /2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# DANH SÁCH THÀNH VIÊN THAY ĐỔI VỐN GÓP

**(Đối với quỹ tín dụng nhân dân)**

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh...

1. Danh sách thành viên góp vốn

| STT | Họ và tên/ Tên tổ chức | Địa chỉ | Vốn góp xác lập tư cách thành viên | | Vốn góp bổ sung | | Tổng |
|---|---|---|---|---|---|---|---|
| | | | Số tiền (đồng) | Thời điểm góp | Số tiền (đồng) | Thời điểm góp | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |
| | | | | | | | |

2. Danh sách thành viên dự kiến được hoàn trả vốn

| STT | Họ và tên/Tên tổ chức | Địa chỉ | Tổng số vốn góp (đồng) | Số vốn dự kiến hoàn trả (đồng) | Số vốn góp còn lại dự kiến (đồng) |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |
| | | | | | |
| | | | | | |

Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

- Tuân thủ quy định của pháp luật về điều kiện để trở thành thành viên, nguồn vốn góp, tỷ lệ góp vốn của một thành viên, điều kiện hoàn trả vốn góp cho thành viên.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực, đầy đủ, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 06**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 21/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... thông qua việc thay đổi nội dung hoạt động. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi: nội dung hoạt động.

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Nội dung hoạt động đề nghị chấp thuận:**

.....

.....

.....

**3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:**

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 07**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28/ 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THAY ĐỔI THỜI HẠN HOẠT ĐỘNG

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... thông qua việc thay đổi thời hạn hoạt động. Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/ Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi: thời hạn hoạt động.

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Nội dung thay đổi thời hạn hoạt động đề nghị chấp thuận:**

.....

.....

.....

**3. Lý do và sự cần thiết thay đổi:**

.....

.....

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận thay đổi, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 08**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28/ 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN
## TẠM NGỪNG GIAO DỊCH TỪ 05 NGÀY LÀM VIỆC TRỞ LÊN

Kính gửi: Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... thông qua việc tạm ngừng giao dịch từ 05 ngày làm việc trở lên. Nay đề nghị Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận tạm ngừng giao dịch từ 05 ngày làm việc trở lên.

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Số ngày và thời gian dự kiến tạm ngừng giao dịch :**

.....

**3. Lý do và sự cần thiết tạm ngừng giao dịch:**

.....

**4. Các giải pháp dự kiến thực hiện để giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của việc tạm ngừng giao dịch đến quyền và lợi ích của khách hàng:**

.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Sau khi được chấp thuận, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 09**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28 / 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN
## THAY ĐỔI ĐỊA BÀN HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ TÍN DỤNG NHÂN DÂN

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Căn cứ Văn bản số.... ngày..... tháng..... năm..... của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc chia, tách, thay đổi tên địa giới hành chính đối với địa bàn hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân/Nghị quyết của Đại hội thành viên ngày..... tháng..... năm..... thông qua việc tự nguyện thu hẹp địa bàn hoạt động, nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận thay đổi địa bàn hoạt động.

**1. Tên Quỹ tín dụng nhân dân :**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Địa bàn hoạt động đề nghị chấp thuận:**

.....

.....

.....

**3. Lý do và sự cần thiết thay đổi địa bàn hoạt động:**

.....

.....

.....

Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo;

b) Sau khi được chấp thuận, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 10**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28/6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN

## DANH SÁCH NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU, BỔ NHIỆM LÀM CHỦ TỊCH VÀ THÀNH VIÊN KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TRƯỞNG BAN VÀ THÀNH VIÊN KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:.....

Tại Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày..... tháng..... năm..... thông qua danh sách nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc). Nay đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc).

**1. Tên tổ chức tín dụng là hợp tác xã:**

- Tên đầy đủ bằng tiếng Việt: Tên viết tắt:
- Tên bằng tiếng Anh (nếu có): Tên viết tắt (nếu có):
- Trụ sở chính tại:
- Địa chỉ email:

**2. Danh sách nhân sự đề nghị chấp thuận:**

2.1. Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị

- Nhân sự thứ nhất:

+ Họ và tên :

+ Chức danh hiện tại (nếu có):

+ Chức danh dự kiến bầu:

- Nhân sự thứ hai: Khai tương tự như nhân sự thứ nhất.

(ghi rõ trong các nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Hội đồng quản trị, dự kiến nhân sự bầu làm Chủ tịch Hội đồng quản trị)

2.2. Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát

- Nhân sự thứ nhất:

+ Họ và tên :

+ Chức danh hiện tại (nếu có):

+ Chức danh dự kiến bầu:

- Nhân sự thứ hai: Khai tương tự như nhân sự thứ nhất.

(ghi rõ trong các nhân sự dự kiến bầu làm thành viên Ban kiểm soát, dự kiến nhân sự bầu làm Trưởng Ban kiểm soát)

2.3. Tổng Giám đốc (Giám đốc)

- Họ và tên :

- Chức danh hiện tại (nếu có):

- Chức danh dự kiến bổ nhiệm:

**3. Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát:**

a) Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát hiện tại:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

b) Cơ cấu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát dự kiến sau khi bầu, bổ nhiệm:

- Số lượng thành viên Hội đồng quản trị:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát:

**4. Lý do và sự cần thiết thay đổi:**

.....

.....

.....

**5. Thời gian dự kiến họp Đại hội thành viên:**.....

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... cam kết:

a) Chịu trách nhiệm hoàn toàn về sự trung thực và sự chính xác của Văn bản đề nghị và hồ sơ kèm theo.

b) Cam kết nhân sự dự kiến bầu, bổ nhiệm đủ năng lực hành vi dân sự, đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng, các quy định của pháp luật có liên quan và quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã.

c) Sau khi được chấp thuận, sẽ thực hiện đầy đủ và chấp hành nghiêm chỉnh quy định của pháp luật có liên quan, nếu vi phạm xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

*..., ngày... tháng... năm....*

**Người đại diện hợp pháp**

*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

**Phụ lục số 11**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28 /6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**SƠ YẾU LÝ LỊCH**

| |
|---|
| Ảnh màu (4x6) đóng dấu giáp lai của cơ quan xác nhận lý lịch |

**1. Về bản thân**

- Họ và tên khai sinh.

- Họ và tên thường gọi.

- Bí danh (nếu có).

- Ngày, tháng, năm sinh.

- Số Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Số căn cước/Số định danh cá nhân, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi đăng ký thường trú, tạm trú).

- Tên, địa chỉ pháp nhân; số vốn góp, tỷ lệ vốn góp (trường hợp là người đại diện vốn góp của pháp nhân).

**2. Trình độ học vấn:**

- Giáo dục phổ thông.

- Học hàm, học vị (nêu rõ tên, địa chỉ trường; chuyên ngành học; thời gian học; bằng cấp (liệt kê đầy đủ các bằng cấp).

**3. Quá trình công tác:**

- Nghề nghiệp, đơn vị, chức vụ công tác từ năm 18 tuổi đến nay(1):

| TT | Thời gian (từ tháng/năm đến tháng/năm)(2) | Đơn vị công tác | Chức vụ | Lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp và nhiệm vụ được giao | Ghi chú(3) |
|---|---|---|---|---|---|
| | | | | | |

Khen thưởng, kỷ luật, trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính(4).

**4. Thông tin về cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã** (đối với trường hợp phiếu lý lịch tư pháp không có thông tin này)

**5. Cam kết trước pháp luật**

Tôi cam kết:

- Không vi phạm các quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

- Đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện để giữ chức danh..... tại Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân..... theo quy định tại Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Trong đó, tôi cam kết tuân thủ về việc có đạo đức nghề nghiệp theo quy định tại Điều 12 Thông tư này trong quá trình công tác tại các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài (nếu có).

- Thông báo cho tổ chức tín dụng là hợp tác xã về bất kỳ thay đổi nào liên quan đến nội dung bản khai trên phát sinh trong thời gian Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đang xem xét đề nghị của Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân.....

- Các thông tin cá nhân tôi cung cấp cho Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân: ..... để trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh xem xét, chấp thuận dự kiến nhân sự là đúng sự thật.

Tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với bất kỳ thông tin nào không đúng với sự thật tại bản khai này.

*.... ngày... tháng... năm...*
**Người khai**
*(Ký, ghi rõ họ tên)*[5]

**Ghi chú:**

Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng là hợp tác xã về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

(1) Người khai phải kê khai đầy đủ công việc, đơn vị công tác, các chức vụ đã và đang nắm giữ;

(2) Phải đảm bảo tính liên tục về mặt thời gian;

(3) Ghi chú nếu đơn vị công tác thuộc các trường hợp sau:

(i) Doanh nghiệp mà Nhà nước sở hữu từ 50% vốn điều lệ trở lên;

(ii) Đơn vị theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

(iii) Đơn vị theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng (Ghi cụ thể tên đơn vị và thời điểm bị tuyên bố phá sản, chức vụ và thời gian đảm nhiệm chức vụ của nhân sự dự kiến);

(4) Ghi cụ thể nếu nhân sự thuộc trường hợp nêu tại điểm d, g khoản 1 Điều 42 Luật Các tổ chức tín dụng;

(5) Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

Ngoài những nội dung cơ bản trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết.

**Phụ lục số 12**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28 /2024/TT-NHNN ngày 28 / 6 /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

# BẢN KÊ KHAI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN NHÂN SỰ DỰ KIẾN BẦU, BỔ NHIỆM LÀM CHỦ TỊCH VÀ THÀNH VIÊN KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TRƯỞNG BAN VÀ THÀNH VIÊN KHÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT, TỔNG GIÁM ĐỐC (GIÁM ĐỐC)

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh....

| STT | Người khai và "người có liên quan" của người khai | Số Chứng minh nhân dân/Số căn cước công dân/Số căn cước/Số định danh cá nhân; số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu (đối với người không có quốc tịch Việt Nam) | Mối quan hệ với người khai(1) | Chức vụ tại ngân hàng hợp tác xã/quỹ tín dụng nhân dân…… |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **Người kê khai** | | | |
| 1 | Nguyễn Văn A | | Người khai | |
| **II** | **Người có liên quan** | | | |
| 2 | Nguyễn Thị B | | Vợ | |

Tôi cam kết các thông tin cung cấp trên đây là đúng sự thật. Tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ, trung thực, chính xác của các thông tin kê khai nêu trên.

*.... ngày... tháng... năm...*
**Người khai**
*(Ký, ghi rõ họ tên)(2)*

**Ghi chú:**

(1) Căn cứ mối quan hệ thực tế của người có liên quan thuộc trường hợp cụ thể theo quy định tại khoản 24 Điều 4 Luật Các tổ chức tín dụng và quy định có liên quan để điền vào cột này. Người khai phải kê khai đầy đủ thông tin theo yêu cầu và chịu trách nhiệm trước pháp luật và tổ chức tín dụng là hợp tác xã về tính đầy đủ, chính xác, trung thực của hồ sơ, trường hợp không phát sinh thì ghi rõ không có.

(2) Chữ ký phải được chứng thực theo quy định của pháp luật.

Ngoài những nội dung tối thiểu nêu trên, người khai có thể bổ sung các nội dung khác nếu thấy cần thiết.

**Phụ lục số 13**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/ 6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

| | |
|---|---|
| **TÊN TỔ CHỨC TÍN DỤNG/ CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:……. | *……, ngày …. tháng …. năm…..* |

**VĂN BẢN ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHUẨN MỰC ĐẠO ĐỨC NGHỀ NGHIỆP ĐỐI VỚI NHÂN SỰ THUỘC QUẢN LÝ CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG, CHI NHÁNH NGÂN HÀNG NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: ……

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;

- Căn cứ Thông tư số /2024/TT-NHNN ngày / /2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã;

Căn cứ Thông tư số … ngày … tháng … năm … của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ của ….

- Theo đề nghị của nhân sự dự kiến hoặc tổ chức tín dụng là hợp tác xã:…..;

Căn cứ quy định về quy tắc, chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp do …….ban hành, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cung cấp thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp trong quá trình công tác tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài của nhân sự như sau:

**I. Thông tin về nhân sự:**

1. Tên nhân sự thứ nhất

1.1. Thời gian công tác: từ tháng/năm đến tháng/năm.

1.2. Vị trí công tác, nhiệm vụ được giao: thời gian từ tháng/năm đến tháng/năm (Nêu rõ nếu là người quản lý, người điều hành của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)

2. Tên nhân sự thứ hai:

…

**II. Thông tin về việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp**

Căn cứ quy định nội bộ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, quá trình giám sát của cấp có thẩm quyền của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đánh giá việc thực hiện chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp của các nhân sự được nêu tại Phần I văn bản này như sau:

1. Tên nhân sự thứ nhất:

1.1. Thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư này.

1.2. Nhân sự tuân thủ/không tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp.

Trường hợp không tuân thủ, nêu rõ hành vi, thời gian và biện pháp xử lý.

2. Tên nhân sự thứ hai:

....

**III. Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các thông tin cung cấp tại văn bản này./.**

..., ngày... tháng... năm....

**Người đại diện hợp pháp**

(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)

**Phụ lục số 14**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

| | |
|---|---|
| NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM<br>**CHI NHÁNH…….** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:…….<br>V/v cung cấp thông tin phục vụ đánh giá tiêu chuẩn của nhân sự dự kiến ……. | *……, ngày …. tháng …. năm…..* |

Kính gửi: Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh…

Liên quan đến Văn bản số …… ngày…… của Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh... về việc…….. , Ngân hàng Nhà nước chi nhánh … cung cấp thông tin qua công tác thanh tra, giám sát như sau :

**I. Thông tin có liên quan đến việc chấp hành các quy định pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến**

1. Nhân sự dự kiến thứ nhất

1.1. Thông tin chi tiết theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Thông tư này. Trong đó, tối thiểu bao gồm các nội dung như sau:

- Trách nhiệm cá nhân (nếu có) của nhân sự dự kiến dẫn đến tổ chức tín dụng/chi nhánh tổ chức tín dụng/chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính *(nêu rõ nếu xử phạt ở khung phạt tiền cao nhất);*

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với nhân sự dự kiến (nếu có).

1.2. Thông tin khác về việc tuân thủ quy định pháp luật liên quan đến tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến (nếu có).

*(Trường hợp phát sinh xử phạt vi phạm hành chính, cung cấp các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, biên bản xử phạt và các tài liệu liên quan).*

2. Nhân sự dự kiến thứ hai:…

…

**II. Thông tin cụ thể theo đề nghị của đơn vị đầu mối (nếu có)**

**III. Ý kiến đánh giá về việc tuân thủ tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến**

1. Tên nhân sự thứ nhất: Tuân thủ/Không tuân thủ tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến trên cơ sở thông tin đã cung cấp tại Phần I Văn bản này.

Trường hợp không tuân thủ, nêu rõ lý do.

2. Tên nhân sự thứ hai: Tuân thủ/không tuân thủ tiêu chuẩn, điều kiện đối với nhân sự dự kiến trên cơ sở thông tin đã cung cấp tại Phần I Văn bản này.

Trường hợp không tuân thủ, nêu rõ lý do.

....

Trên đây là thông tin, ý kiến đánh giá của Ngân hàng Nhà nước chi nhánh.... đối với nhân sự dự kiến..... gửi Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh... ./.

**Nơi nhận:**
- Như trên;
- Lưu: VT

**GIÁM ĐỐC**
*(Ký tên và đóng dấu)*

**Phụ lục số 15**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 28/2024/TT-NHNN ngày 28/6/2024 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

---

# THÔNG BÁO

## Danh sách nhân sự được bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc, người đại diện theo pháp luật

Kính gửi: Ngân hàng Nhà nước Việt Nam/Ngân hàng Nhà nước chi nhánh .....

Căn cứ Danh sách dự kiến những người được bầu, bổ nhiệm làm Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng quản trị, Trưởng ban và thành viên khác của Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc/Giám đốc đã được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấp thuận tại văn bản số.... ngày...../...../....., Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... đã thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm nhân sự theo đúng quy định của pháp luật; Thông tin về người đại diện theo pháp luật hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật.

Ngân hàng hợp tác xã/Quỹ tín dụng nhân dân:..... thông báo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam /Ngân hàng Nhà nước chi nhánh kết quả của việc bầu, bổ nhiệm nhân sự và thông tin về việc bầu, bổ nhiệm chức danh đảm nhiệm người đại diện theo pháp luật theo quy định tại Điều lệ của tổ chức tín dụng là hợp tác xã hoặc thay đổi người đại diện theo pháp luật như sau:

**1. Hội đồng quản trị (nhiệm kỳ....)**

| STT | Họ và tên | Chức danh được bầu, bổ nhiệm[1] | Tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội thành viên | Nghị quyết bầu, bổ nhiệm nhân sự [3] |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |

**2. Ban Kiểm soát (nhiệm kỳ...)**

a) Kết quả bầu, bổ nhiệm nhân sự:

| STT | Họ và tên | Chức danh được bầu, bổ nhiệm[2] | Tỷ lệ biểu quyết tại Đại hội thành viên | Nghị quyết bầu, bổ nhiệm nhân sự [3] |
|---|---|---|---|---|
| | | | | |
| | | | | |

b) Cơ cấu Ban Kiểm soát.

**3. Tổng Giám đốc (Giám đốc) tổ chức tín dụng là hợp tác xã**

| STT | Họ và tên | Quyết định bổ nhiệm[3] |
|---|---|---|
| | | |

**4. Những nội dung khác về kết quả bầu, bổ nhiệm nhân sự (nếu có)**

**5. Thông tin người đại diện theo pháp luật[4]**

*..., ngày... tháng... năm...*
**Người đại diện hợp pháp**
*(Ký, ghi rõ, họ tên, chức vụ và đóng dấu)*

***Ghi chú:***

1. Nêu rõ chức danh Chủ tịch và thành viên khác Hội đồng quản trị.

2. Nêu rõ chức danh Trưởng ban và thành viên khác của Ban kiểm soát.

3. Nêu rõ số, ngày ban hành, ngày hiệu lực của văn bản và đính kèm bản sao.

4. Nêu rõ thông tin người đại diện theo pháp luật: Họ và tên; giới tính; chức danh; ngày, tháng, năm sinh; dân tộc; quốc tịch; loại giấy tờ pháp lý của cá nhân; số giấy tờ pháp lý của cá nhân; ngày cấp; nơi cấp, địa chỉ thường trú, địa chỉ liên lạc.

Ngoài những nội dung tối thiểu nêu trên, tổ chức tín dụng là hợp tác xã có thể bổ sung các nội dung khác nếu cần thiết.